TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 50/2024/QĐ-TA	*B, ngày 05 tháng 06 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán chủ trì phiên họp: Bà Đỗ Thị Thanh Hương.

2. Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Thị Hồng Hà - Thư ký toà án.

Ngày 05/6/2024 tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số 50/2024/QĐ-TA ngày 28/05/2024 đối với:

Họ và tên: **Có H C; t**ên gọi khác: Không; Giới tính Nam

Sinh ngày 05/06/1998; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không.

Căn cước công dân: 010098001026, cấp ngày: 20/4/2021; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH.

Trình độ văn hoá: 0/12

Nghề nghiệp: Làm ruộng

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Con ông Có Che Vù (đã chết) và bà Phàn Xe Gơ (đã chết).

Người bị đề nghị: Có H C hiện đã được đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai (Có đơn xin vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Đức Bình – Trưởng phòng Lao động thương binh xã hội huyện B.

Người đại diện theo uỷ quyền của phòng Lao động thương binh xã hội huyện B: Ông Nguyễn Văn Khơi – Phó trưởng phòng Lao Động thương binh xã hội huyện B.

2. Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện B: Ông Nông Văn Nghiệp – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Có H C: Hồi 7 giờ 30 phút ngày 22/04/2024 công an xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai đã lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Có H C. Tại bản tường trình Có H C khai nhận đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là loại ma túy Heroine, hình thức sử dụng là chích. Có H C có hộ khẩu thường trú tại: thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai nhưng không thực hiện đăng ký cai nghiện theo quy định tại Điều 33 Nghị Định 116/2021/NĐ- CP ngày 21/12/2021.Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 22/04/2024 xác định Có H C nghiện ma túy loại

Heroine. Ngày 22/04/2024 khi Có H C đang sử dụng trái phép chất ma tuý thì bị công an xã T, huyện B phát hiện bắt quả tang đưa về Ủy ban nhân dân xã T, huyện B để làm việc tiến hành lập biên bản và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai, địa chỉ: thôn Đá Đinh, xã Tả Phời, thành phố Lào Cai đối với Có H C.

Tại bản tường trình và đơn xin vắng mặt tại phiên họp, người bị đề nghị Có H C đã thừa nhận bản thân nghiện ma túy từ tháng 6 năm 2023. Vào ngày 22/04/2024 khi Có H C đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thì bị công an xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai phát hiện, bắt quả tang và lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Có H C nhất trí với kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với mình, không có ý kiến gì về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị phòng Lao động thương binh xã hội: Đề nghị Toà án nhân dân huyện B áp dụng khoản 1 điều 96 luật xử lý vi phạm hành chính, căn cứ vào Điều 32 Luật phòng chống ma tuý; Điều 40, 41, 42, 43 nghị định 116/2021/NĐ- CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma tuý, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma tuý và quản lý sau cai nghiện ma tuý. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 đến 15 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai địa chỉ: Thôn Đá Đinh, xã Tả Phời, thành phố Lào Cai đối với trường hợp Có H C – sinh ngày 05/06/1998, ĐKHKTT và chỗ ở: thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Ý kiến của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định xử lý vi phạm hành chính, đối tượng áp dụng, thẩm quyền xem xét lập hồ sơ, việc giải quyết xử lý vi phạm hành chính của thẩm phán đảm bảo đúng trình tự luật định, không vi phạm về thời hạn xét đề nghị. Đề nghị Toà án giải quyết theo hướng chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động- Thương binh và xã hội huyện B, tỉnh Lào Cai.

XÉT THẤY

Sau khi xem xét hồ sơ thụ lý số 44/2024/XLHC ngày 24/5/2024 và nghe ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện B về hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Có H C, sinh ngày 05/06/1998 Toà án nhân dân huyện B xét thấy:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại các Điều 95, Điều 96 điều 103 điều 104- Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 32 Luật phòng chống ma tuý; Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43 – Nghị định số 116/2021/NĐ- CP ngày 21/12/2021của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma tuý, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma tuý và quản lý sau cai nghiện ma tuý.

Đối với người bị đề nghị Có H C là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2010, loại ma túy sử dụng là heroine, hình thức sử dụng là chích, không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Mặc dù nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến sức khỏe nhưng ngày 22/04/2024 Có H C đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị công an xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai phát hiện bắt quả tang đưa về Ủy ban nhân dân xã T lập biên bản vi phạm và lập biên bản giao nhận hồ sơ, người bị quản lý trong thời gian lập hồ sơ cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 vào ngày 22/04/2024. Tại phiên đơn xin vắng mặt tại phiên họp, Có H C thừa nhận hành vi sử dụng ma túy. Quá trình lập hồ sơ, Có H C đã có bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã được nghe đọc lại hồ sơ, không có ý kiến gì. Vì vậy việc áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết phù hợp quy định của pháp luật.

Vì vậy việc áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Có H C là đúng với quy định tại điều 95, điều 96- Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy.

Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Có H C đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của pháp luật về kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến chất ma túy của Nhà nước, vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn xã hội; gây nguy hại cho sức khỏe, thể chất, tinh thần của người sử dụng ma túy làm ảnh hưởng đến gia đình, người thân và cộng đồng xã hội, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

Về tình tiết tăng nặng: Không

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ Có H C đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi với hành vi vi phạm của mình nên cần áp dụng khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính để giảm nhẹ khi áp dụng.

Tại phiên họp đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện B và ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện B là có căn cứ phù hợp theo quy định tại Điều 95; khoản 1 Điều 96; khoản 2 Điều 105; Điều 107; Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020 và khoản 1 Điều 3; Điều 20, 30, 31, 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 quy định trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Áp dụng khoản 2 Điều 9, khoản 2 Điều 95, khoản 1 Điều 96, điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020.

Áp dụng khoản 2 Điều 19, Điều 20, 22 pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai. Địa chỉ: thôn Đá Đinh, xã Tả Phời, thành phố Lào Cai đối với Có H C.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 22/04/2024).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định.Người bị đề nghị có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án. Phòng Lao động thương binh xã hội huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B có quyền kiến nghị, kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Công an huyện B, Phòng Lao động thương binh xã hội huyện B

Nơi nhận:
- Trưởng CA huyện; TATinh
- Trưởng phòng LĐTB và XH;
- VKSND tỉnh, VKS huyện BX
-Người bị đề nghị
- Lưu hồ sơ.
- UBND xã T
(nơi ĐKNKTT)
-Công an xã T
-Cơ sở Cai nghiện MT số 2,tỉnh LC

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Hương